ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG CHÍ LINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 727 / BC- UBND	*Chí Linh, ngày 20 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 trên địa bàn phường Chí Linh

Thực hiện quyết định số 1750/QĐ- UBND ngày 10/5/2026 về Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

UBND phường Chí Linh báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 trên địa bàn cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định thủ tục hành chính (TTHC)

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ban hành văn bản.

UBND phường đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, cụ thể như triển khai các nhiệm vụ như: Công văn số 1558/UBND-TTPVHCC ngày 08/06/2026 về việc rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã dựa trên dữ liệu; Công văn số 3221/UBND-TTPVHCC ngày 11/11/2026 về việc nâng cao chất lượng và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; Công văn số 3017/UBND-TTPVHCC ngày 21/10/2026 về việc tiếp tục đẩy mạnh, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu đảm bảo hiệu quả, thực chất trên địa bàn phường; Công văn số 3004/UBND-TTPVHCC ngày 27/10/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09/10/2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Báo cáo số 261/BC- UBND ngày 15/05/2026 về rà soát, đánh giá lộ trình mốc thời gian, các giải pháp triển khai kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh; Báo cáo số 55/UBND-TTPVHCC ngày 15/06/2026 về kết quả rà soát, phân loại thủ tục hành chính theo yêu cầu báo cáo 3 trục, 4 cấp; Công văn số 2466/UBND-TTPVHCC ngày 08/09/2026 về việc tuyên truyền, triển khai chức năng đánh giá việc cung ứng dịch vụ hành chính công trên ứng dụng VneID; Công văn số 2993/UBND-TTPVHCC ngày 26/10/2026 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 13/2026/TT-BTP, số 14/2026/TT-BTP của Bộ trưởng bộ Tư pháp; Thông báo số 263/TB-UBND ngày 01/10/2026 về việc công

khai danh sách cán bộ, công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Chí Linh; Thông báo số 275/TB-UBND ngày 22/10/2026 về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Chí Linh; Công văn số 2978/UBND-TTPVHCC ngày 05/8/2026 về việc triển khai thực hiện TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Tư pháp; Công văn số 3517/UBND-TTPVHCC ngày 08/9/2026 của UBND phường về việc triển khai thực hiện Văn bản hợp nhất Nghị 2 định về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại BPMC và Cổng DVCQG; Công văn số 2467/UBND-TPVHCC ngày 08/09/2026 về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ trong giải quyết thủ tục hành chính; Báo cáo số 104/ BC-UBND ngày 10/03/2026 về Kết quả công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I năm 2026 trên địa bàn phường Chí Linh; Báo cáo số 390/BC-UBND ngày 10/07/2026 về Kết quả công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý II năm 2026; Báo cáo số 523/BC-UBND ngày 21/09/2026 về Kết quả công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý III năm 2026; Công văn số 4614/UBND- TTPVHCC ngày 02/11/2026 về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu…UBND phường đã chỉ đạo các phòng ban đảm bảo 100% thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ được cập nhật đầy đủ lên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành và trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố để bảo tính công khai minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời phục vụ công tác quản lý, giám sát và đánh giá chất lượng phục vụ người dân trên cổng dịch vụ công Quốc gia. Thực hiện nghiêm việc không yêu cầu nộp thành phần hồ sơ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính đã được cung cấp toàn trình, cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu để phục vụ việc tái sử dựng dữ liệu. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường đã tham mưu UBND ban hành các công văn công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung kịp thời phục vụ công tác quản lý, giám sát và đánh giá chất lượng phục vụ người dân trên cổng dịch vụ công Quốc gia. Thực hiện nghiêm việc không yêu cầu nộp thành phần hồ sơ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính đã được cung cấp toàn trình, cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu để phục vụ việc tái sử dựng dữ liệu. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường đã tham mưu UBND ban hành các công văn công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.

2. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC

Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường không tham mưu cho HĐND và UBND phường ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.

- Đã đánh giá tác động đối với TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: không phát sinh.

- Đã thẩm định đối với TTHC quy định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: không phát sinh.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC Đảm bảo 100% TTHC được niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính phường. Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Theo rà soát, thống kê tổng số TTHC tính đến ngày 15/11/2026. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố Hải Phòng là 2.044 TTHC trong đó: 1.684 TTHC có thẩm quyền riêng cấp tỉnh (926 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình,671 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến một phần, 87 thủ tục chưa được cung cấp DVC trực tuyến); 347 TTHC cấp xã (217 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, 124 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến một phần, 6 thủ tục chưa được cung cấp DVC trực tuyến).

4. Kết quả giải quyết TTHC Theo số liệu thống kê từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, ngành (Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 15/11/2026):

Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận: 7.767 hồ sơ.

Trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: hồ sơ trực tuyến: 7.765 hồ sơ; Số hồ trực tiếp: 0 sơ từ kỳ trước: 02 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: 7.765 hồ sơ (trực tuyến toàn trình là 3944 hồ sơ; trực tuyến một phần là 3823 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 0 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua: 02 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 7.705 hồ sơ. Trong đó: giải quyết trước hạn: 7.570 hồ sơ, quá hạn: 21 hồ sơ; từ chối, không giải quyết: 105; rút: 09 hồ sơ, đang giải quyết trong hạn: 62 hồ sơ;

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn/Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 7.570/7.705 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,24%;

- Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến /Tổng hồ sơ tiếp nhận trong kỳ: 7.765/7.765 hồ sơ đạt tỷ lệ: 100%;

- Tỷ lệ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đầu vào và trả Kết quả có file điện tử đạt 100%.

5. Về tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn 3075/UBND-TTPVHCC ngày 03/12/2025 và các Quyết định công bố tái cấu trúc

quy trình giải quyết TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tư pháp; các sở, ban, ngành thành phố đã chủ động phối hợp với các Bộ chủ quản triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Tổ chức rà soát quy trình giải quyết TTHC và công bố trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố đối với các TTHC do địa phương ban hành có thành phần hồ sơ được thay thế bằng thông tin trên các cơ sở dữ liệu quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều 4 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ CP.

6. Về tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026; Công điện số 242/CĐ-TTg ngày 21/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung hoàn thành mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Ngày 23/12/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Công văn số 3220/UBND-TTPVHCC về việc tổ chức triển khai thực hiện Công điện số 242/CĐ-TTg ngày 21/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tính đến thời điểm báo cáo: 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được cung cấp DVC trực tuyến và 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình.

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện các Nghị định của Chính phủ số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Văn bản hợp nhất số 6050/2026/VBHN-NĐBTP ngày 06/8/2026 của Bộ Tư pháp về hợp nhất các Nghị định của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Chí Linh có vị trí rất thuận tiện, ở tại tầng 1 Tòa nhà phục vụ hành chính được UBND phường đầu tư hạ tầng, trang thiết bị đồng bộ hiện đại với diện tích trên 140m^2 theo quy định tại Công văn số 5621/VPCP-KSTT ngày 20/6/2025 của Văn phòng Chính phủ, cụ thể như sau:

Bố trí khu vực cung cấp thông tin, thủ tục hành chính; khu vực hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; khu vực tiếp nhận và trả kết quả được chia thành từng quầy tương ứng với một hoặc một số lĩnh vực khác nhau, trong đó căn cứ vào quy mô, diện tích có thể tổ chức quầy hướng dẫn hoặc quầy dành riêng cho người cao tuổi, phụ nữ mang thai, người khuyết tật; bố trí đủ ghế ngồi chờ, bàn để viết, 01 máy tính có kết nối mạng dành cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; lắp đặt 06 camera theo dõi toàn bộ khu vực làm việc của Bộ phận Một cửa có kết nối với cơ quan nhà nước cấp trên và trong toàn hệ thống;

Thiết bị văn phòng: Trang bị đầy đủ và đảm bảo về máy tính phục vụ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại TTPVHCC cũng như người dân doanh nghiệp như: 01 máy lấy số xếp hàng tự động kết nối tới Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; các màn hình cảm ứng phục vụ tổ chức, cá nhân tra cứu thông tin, thủ tục hành chính, tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đánh giá mức độ hài lòng; 01 thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ, tài liệu; 01 máy tính có kết nối mạng phục vụ riêng cho tổ chức, cá nhân đến thực hiện TTHC; 07 máy in; 07 máy scan để thực hiện số hóa hồ sơ; 01 kiosk tra cứu thông tin; màn hình hiện thị số tự động; thiết bị cảm ứng đánh giá mức độ hài lòng; ghế ngồi chờ; bàn để viết và các trang thiết bị phục vụ công tác hành chính khác…

Hạ tầng công nghệ: Hệ thống mạng và đường truyền internet phục vụ người dân, doanh nghiệp được thiết lập riêng biệt, thông suốt, ổn định.

Phân khu chức năng: Đảm bảo bố trí khu vực cung cấp thông tin, thủ tục hành chính (TTHC); khu vực hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến; khu vực tiếp nhận hồ sơ chia thành từng quầy tương ứng với một hoặc một số lĩnh vực khác nhau và khu vực trả kết quả được bố trí đầy đủ, hợp lý, thuận tiện. Tổ chức, triển khai thêm quầy hướng dẫn và quầy ưu tiên dành riêng cho người cao tuổi, phụ nữ mang thai, người khuyết tật và khu vực cung cấp dịch vụ hỗ trợ khác đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu của doanh nghiệp. Có lối đi riêng dành cho người khuyết tật…

8. Đánh giá mức độ hài lòng của công dân, tổ chức khi tới giao dịch làm việc

Trung phục vụ hành chính công về thực hiện khảo sát, lấy ý kiến sự hài lòng của cá nhân, tổ chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Chí Linh. Trung tâm đã bố trí mã QR tại các vị trí dễ nhìn, dễ tiếp cận gồm quầy tiếp nhận và trả kết quả, khu vực chờ và khu vực trả kết quả. Người dân có thể sử dụng điện thoại hoặc thiết bị cá nhân quét mã để đánh giá trực tuyến. Ngoài ra, còn hướng dẫn trực tiếp. Khi cá nhân, tổ chức hoàn thành giao dịch, công chức thông tin về quyền đánh giá và hướng dẫn cách đánh giá mức độ hài lòng, đối với người ít sử dụng điện thoại thông minh, người cao tuổi hoặc người gặp khó khăn về thao tác, Tổ hỗ trợ hướng dẫn đánh giá mức độ hài lòng qua cây lấy số tự động hoặc bản phiếu giấy.

Tính đến ngày 15/11/2026 có Có **210/210** phiếu đánh giá rất hài lòng và hài lòng đạt tỷ lệ: **100%** tỷ lệ người dân đánh giá mức độ hài lòng, rất hài lòng khi tới làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

II ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong kỳ báo cáo, công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm soát thủ tục hành chính của UBND phường đã được triển khai quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt và đạt nhiều kết quả tích cực:

- Về công tác chỉ đạo: UBND phường đã chủ động, ban hành kịp thời các văn bản đôn đốc, tập trung triển khai các nhiệm vụ, bám sát các chỉ đạo của cấp trên, của Thành phố về đẩy mạnh chuyển đổi số, phân cấp và cắt giảm TTHC.

- Về công tác kiểm soát TTHC: Tỷ lệ tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến của phường đạt 100 %. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng, trước hạn đạt 98,24%. Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính và lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của các tổ chức, cá nhân đến giao dịch qua thiết bị điện tử.

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC

1) Về khai thác, sử dụng các Hệ thống thông tin của Bộ, ngành:

- Hệ thống Điều phối chưa phát huy hiệu quả vai trò tổng hợp dữ liệu dùng chung do nhiều tính năng thống kê, báo cáo chưa hoàn thiện, tiến độ đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống còn chậm, thiếu chính xác hoặc không đầy đủ. Việc tổng hợp, theo dõi và báo cáo một số chỉ tiêu còn phải thực hiện thủ công do dữ liệu nằm phân tán trên nhiều hệ thống, chưa có cơ chế tự động tổng hợp, đồng bộ theo thời gian thực. Điều này không chỉ làm tăng khối lượng công việc cho cán bộ mà còn tiềm ẩn nguy cơ không thống nhất số liệu giữa các hệ thống, ảnh hưởng đến công tác theo dõi, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công.

- Hệ thống Điều phối chưa có giải pháp kỹ thuật trong việc ghi nhận đúng trạng thái của một số hồ sơ thuộc các TTHC có quy trình giải quyết, có các bước thực hiện nhưng không được tính vào thời hạn giải quyết theo quy định (Ví dụ: thủ tục Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất...).

- Tính năng thống kê, tổng hợp, trích xuất dữ liệu của một số Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, ngành chưa đáp ứng tốt nhu cầu khai thác dữ liệu theo khoảng thời gian linh hoạt; kết quả khai thác được từ các công cụ đã triển khai không đồng nhất; còn thiếu công cụ thống kê, tổng hợp và trích xuất dữ liệu theo các tiêu chí chuyên sâu (Ví dụ: tỷ lệ về số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu số hóa...)

- Hồ sơ thủ tục Đăng ký kinh doanh vẫn được luân chuyển trực tiếp về phòng chuyên môn các cấp không qua tài khoản tiếp nhận của Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp, gây khó khăn trực tiếp cho công tác kiểm soát, theo dõi và tổng hợp số liệu tập trung.

2) Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Có sự bất cập, thiếu thống nhất trong công bố, cấu hình danh mục dịch vụ công trực tuyến (Toàn trình và Một phần/Cung cấp thông tin) giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia với một số Quyết định công bố của các Bộ/Ngành (Ví dụ: Bộ Tư pháp ở lĩnh vực chứng thực, Bộ Xây dựng ở lĩnh vực hoạt động xây dựng).

Cấu hình danh mục DVC trực tuyến các TTHC lĩnh vực chứng thực được cung cấp mức DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC Quốc gia hiện không nằm trong Danh mục được ban hành kèm theo Quyết định số 1877/QĐ-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ Tư pháp về việc công bố Danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình; lĩnh vực hoạt động xây dựng tại Công văn số Công văn số 10504/BXD-TTCNTT ngày 09/7/2026 của Bộ Xây dựng về việc triển khai các thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Xây dựng cung cấp DVC trực tuyến một phần, song tại Cổng DVC Quốc gia áp dụng mức DVC trực tuyến toàn trình.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

1. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả, đồng bộ, thống nhất 11 Nghị quyết của Chính phủ về phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; 03 Nghị quyết theo cơ chế của Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh và các chỉ đạo khác về kiểm soát TTHC, kiểm soát TTHC của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp.

2. Tiếp tục phối hợp với cơ quan cấp trên trong việc vận hành và triển khai các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung và Cổng DVC quốc gia cùng các phân hệ. Bố trí các điều kiện cần thiết về hạ tầng kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin mạng để việc tiếp nhận, giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến cho tổ chức, cá nhân được thực hiện thông suốt, hiệu quả và bảo đảm việc khai thác, sử dụng Cổng DVC quốc gia theo quy định tại Quyết định số 29/2026/QĐ TTg ngày 04/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý vận hành khai thác Cổng DVC quốc gia.

3. Khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện nghiêm nguyên tắc người dân chỉ cung cấp thông tin một lần, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp Hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia.

4. Tỷ lệ phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý đúng

hạn của toàn phường đạt **100 %**.

5. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và tránh lộ lọt thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và dữ liệu của người dùng.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị nâng cấp, hoàn thiện các tính năng thống kê, trích xuất dữ liệu tự động của Hệ thống Điều phối và Hệ thống Bộ/ngành theo khoảng thời gian linh hoạt và tiêu chí chuyên sâu (Ví dụ: tỷ lệ số hóa, tái sử dụng dữ liệu, cấp kết quả điện tử...). Bổ sung giải pháp kỹ thuật để ghi nhận đầy đủ, chính xác trạng thái và thời gian xử lý hồ sơ đối với các TTHC có quy định thời gian tại một số bước xử lý nhưng không tính vào thời hạn giải quyết. Qua đó phản ánh đúng thực chất tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ; bảo đảm công khai, minh bạch trong theo dõi, đánh giá việc giải quyết TTHC, cũng như chất lượng giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp…

- Rà soát, chuẩn hóa danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình/một phần giữa các Quyết định công bố của Bộ, ngành và cấu hình thực tế trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Khắc phục tình trạng chênh lệch, mâu thuẫn về danh mục và mức độ cung cấp dịch vụ công giữa văn bản pháp lý và hệ thống phần mềm, tạo cơ sở dữ liệu chuẩn hóa phục vụ công tác tổ chức thực hiện, thống kê, báo cáo và đánh giá chính xác kết quả thực hiện TTHC tại địa phương.

Trên đây là báo cáo Kết quả công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 trên địa bàn phường Chí Linh, UBND phường báo cáo Văn phòng UBND thành phố nắm được ./.

Nơi nhận:
- Văn phòng UBND thành phố *(để báo cáo)*;
- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG CHÍ LINH T.P HẢI PHÒNG

Trần Thị Hồng Vân

Biểu số 06a/BTP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số 09/2026/TT-BTP Ngày 15/6/2026

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI UBND PHƯỜNG CHÍ LINH

Kỳ báo cáo: Năm 2026

(Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 15/11/2026)

- Đơn vị báo cáo: UBND Phường Chí Linh Đơn vị nhận báo cáo: UBND TP Hải Phòng

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
							Đã xử lý					Đang xử lý			
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ		Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)=(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)=(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)
1	Hộ tịch	01	0	01	0	01	01	0	01	0	01	0	0	0	01
TỔNG CỘNG		**01**	**0**	**01**	**0**	**01**	**01**	**0**	**01**	**0**	**01**	**0**	**0**	**0**	**01**

Biểu số 07a/BTP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI UBND PHƯỜNG CHÍ LINH

Kỳ báo cáo: Năm 2026

(Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 15/11/2026)

- Đơn vị báo cáo: UBND Phường Chí Linh Đơn vị nhận báo cáo: UBND TP Hải Phòng

Đơn vị tính: Số hồ sơ.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận						Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ				Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến toàn trình	Trực tuyến một phần	Qua dịch vụ bưu chính	Trực tiếp								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)+(8)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+(12)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)
1	Chứng thực	3587	0	3587	0	0	0	3579	3575	0	8	4	4	0
2	Hoạt động xây dựng	129	104	25	0	0	0	127	125	0	2	0	0	0
3	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	1161	1161	0	0	0	0	1161	1062	0	0	0	0	0
4	Hộ tịch	2359	2359	0	0	0	0	2352	2336	0	5	7	7	0

5	Người có công	44	42	0	0	0	2	44	44	0	0	0	0	0
6	Đất đai	212	212	0	0	0	0	184	177	0	6	28	28	0
7	Bảo trợ xã hội	233	61	172	0	0	0	221	221	0	0	12	12	0
8	Giảm nghèo	34	0	34	0	0	0	23	23	0	0	11	11	0
9	Tài chính đất đai	4	4	0	0	0	0	4	4	0	0	0	0	0
10	Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn	5	0	5	0	0	0	4	4	0	0	0	0	0
11	Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0
12	**Tổng cộng**	**7767**	**3944**	**3823**	**0**	**0**	**2**	**7705**	**7570**	**0**	**21**	**62**	**62**	**0**